



Tổng công ty Bảo đảm an toàn
hàng hải miền Nam
office@vms-south.vn
03-12-2020 09:31:25 +07:00

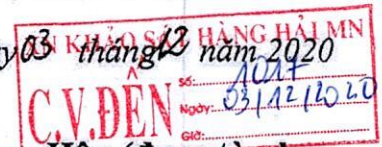
- P. KT
- P. H. A
- P. K. H. V. T
lulul
BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số: 219 /TBHH-TCTBĐATHHMN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 03 tháng 12 năm 2020

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật độ sâu luồng hàng hải Định An - Sông Hậu (đoạn từ phao
báo hiệu hàng hải số "21" đến rạch Gòi Lớn)



TVH - 24-2020

Vùng biển: tỉnh Trà Vinh, tỉnh An Giang.

Tên luồng: luồng hàng hải Định An - Sông Hậu.

Đoạn luồng: Từ phao báo hiệu hàng hải số "21" đến rạch Gòi Lớn.

Căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu từ SH_2011_10 đến SH_2011_47, tỷ lệ 1/5000
đo đạc hoàn thành tháng 11/2020, các số liệu liên quan do Xí nghiệp Khảo sát
hàng hải miền Nam cung cấp và theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn hàng hải.

Thừa uỷ quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm
an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải Định An - Sông Hậu đoạn từ phao báo hiệu
hàng hải số "21" đến rạch Gòi Lớn có bề rộng luồng nhỏ nhất 100m, được giới hạn
và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải (BHHH), độ sâu được xác định bằng
máy hồi âm tần số 200kHz tính đến mực nước số "0" Hải đồ như sau:

1. Đoạn từ phao BHHH số "21" đến phao BHHH số "85" có chiều dài khoảng
79,7km, bề rộng luồng 200 như sau:

- Đoạn từ phao BHHH số "21" đến thượng lưu phao BHHH số "32" + 940m,
có chiều dài khoảng 4,2km, độ sâu đạt 2,9m nằm sát biên phải luồng, độ sâu tại tim
luồng đạt 4,6m.

- Đoạn từ thượng lưu phao BHHH số "32" + 940m đến hạ lưu phao BHHH số
"34" - 850m, có chiều dài khoảng 1,9km, độ sâu đạt 4,0m nằm sát biên phải luồng,
độ sâu tại tim luồng đạt 5,3m.

- Đoạn từ hạ lưu phao BHHH số "34" - 850m đến thượng lưu phao BHHH số
"40" + 200m, có chiều dài khoảng 7,9km, độ sâu đạt 6,1m trở lên.

- Đoạn từ thượng lưu phao BHHH số "40" + 200m đến hạ lưu phao BHHH số
"62" - 370m, có chiều dài khoảng 26,5km, độ sâu đạt 7,6m trở lên.

- Đoạn từ hạ lưu phao BHHH số "62" - 370m đến hạ lưu phao BHHH số "76"
- 830m, có chiều dài khoảng 16,6km, độ sâu đạt 5,5m nằm sát biên phải luồng, độ
sâu tại tim luồng đạt 6,5m.

- Đoạn từ hạ lưu phao BHHH số "76" - 830m đến phao BHHH số "85", có
chiều dài khoảng 22,6km, độ sâu đạt 8,3m trở lên.

2. Đoạn từ phao BHHH số "85" đến khu vực bến cảng Hoàng Diệu có bề rộng
luồng 200m, trong đó gồm hai nhánh luồng được phân bởi Cồn Sơn như sau:

a) Đoạn luồng nhánh chính tại phía phải Cồn Sơn có chiều dài khoảng 6,3km,
bề rộng luồng 200m, độ sâu đạt 8,7m trở lên.

b) Đoạn luồng nhánh tại phía trái Cồn Sơn có chiều dài khoảng 6,7km, tuyến
luồng tận dụng độ sâu tự nhiên có tọa độ tim tuyến xác định theo bảng sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
T10	10 ⁰ 04'42,3" N	105 ⁰ 45'08,3" E	10 ⁰ 04'38,7" N	105 ⁰ 45'14,8" E
1	10 ⁰ 04'14,3" N	105 ⁰ 46'43,7" E	10 ⁰ 04'10,7" N	105 ⁰ 46'50,2" E
2	10 ⁰ 04'42,3" N	105 ⁰ 45'08,3" E	10 ⁰ 04'38,7" N	105 ⁰ 45'14,8" E
3	10 ⁰ 04'49,2" N	105 ⁰ 44'52,9" E	10 ⁰ 04'45,6" N	105 ⁰ 44'59,3" E
4	10 ⁰ 05'06,7" N	105 ⁰ 44'26,7" E	10 ⁰ 05'03,1" N	105 ⁰ 44'33,1" E
5	10 ⁰ 05'37,0" N	105 ⁰ 44'04,8" E	10 ⁰ 05'33,3" N	105 ⁰ 44'11,3" E
TP12	10 ⁰ 06'06,9" N	105 ⁰ 43'52,4" E	10 ⁰ 06'03,3" N	105 ⁰ 43'58,9" E

- Độ sâu đạt 5,8m trở lên.

3. Đoạn luồng từ khu vực bến cảng Hoàng Diệu đến Vàm Ô Môn có chiều dài 11,6km, bề rộng luồng 100m, độ sâu đạt 10,1m.

4. Đoạn luồng từ Vàm Ô Môn – Vàm Cái Sắn – Rạch Gòi Lớn có chiều dài 51,66km, trong đó gồm 02 nhánh luồng được phân bởi Cù lao Tân Lộc như sau:

- Đoạn luồng nhánh chính phía phải cù lao Tân Lộc (từ khu vực Vàm Ô Môn đến hết vũng quay tàu tại khu vực Rạch Gòi Lớn – khu vực cặp phao BHHH số “133” và “130”) có chiều dài 32,81km, bề rộng luồng 200m, riêng đoạn qua cầu Vàm Cống (với chiều dài khoảng 2,0km), bề rộng luồng 100m, độ sâu đạt 8,0m trở lên.

- Đoạn luồng nhánh tại phía trái Cù lao Tân Lộc (từ khu vực cặp phao số “111” và số “108” đến khu vực phao số “125” và số “122” cách cầu Vàm Cống khoảng 1,7km về phía thượng lưu) có chiều dài 18,85km, bề rộng luồng 60m, độ sâu đạt 5,0m trở lên.

5. Khu vực vũng quay tàu được giới hạn bởi đường tròn đường kính D = 300m, tâm VQ tại vị trí có tọa độ:

Tâm vũng quay	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
VQ	10 ⁰ 21'46,6" N	105 ⁰ 27'43,4" E	10 ⁰ 21'43,0" N	105 ⁰ 27'49,8" E

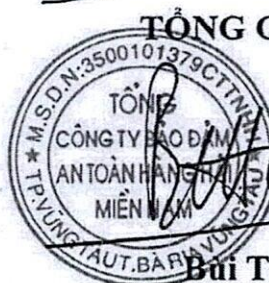
- Độ sâu đạt 7,9m trở lên.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI:

Tàu thuyền hành hải trên tuyến luồng hàng hải Định An - Sông Hậu căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng để có biện pháp hành hải an toàn. Tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ và Cảng vụ Hàng hải An Giang./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- Cảng vụ Hàng hải An Giang;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu: VT-VP, P.ATHH_{Năng}.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Bùi Thế Hùng

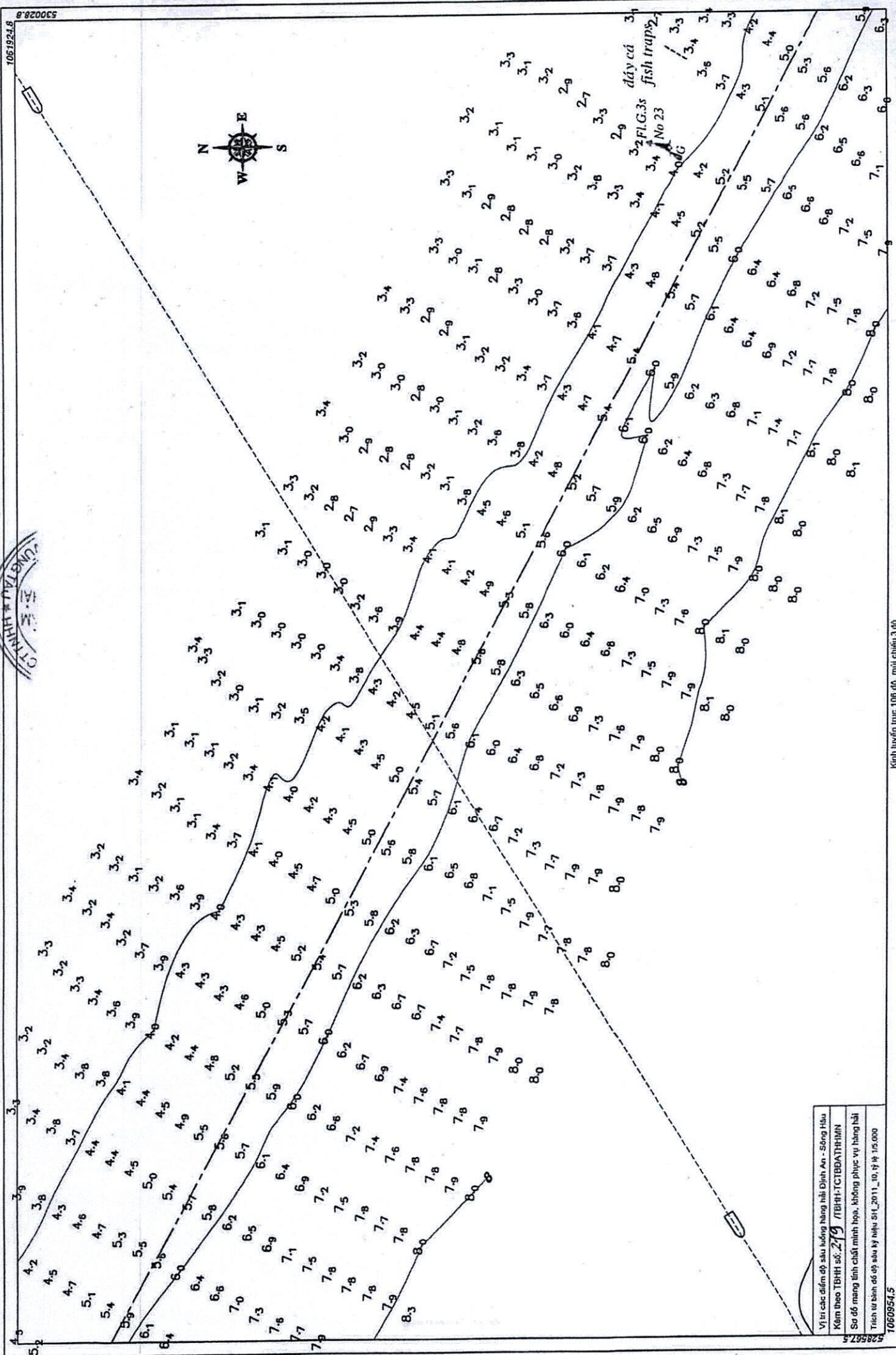
Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Cục Khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản
- 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 4 Chi Cục Đường sông phía Nam
- 5 Cục Cảnh sát biển
- 6 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - XNLD Dầu khí Vietsovetpetro (VSP)
 - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans)
 - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping)
- 7 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 8 Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam
 - Công ty Vận tải Biển Đông (BISCO)
 - Công ty Vận tải biển Container Vinalines (VCSC)
 - Công ty Cổ phần hàng hải Đông Đô (DONG DO MARINE)
 - Công ty CP Vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế (INLACO SAIGON)
 - Công ty Cổ phần hàng hải Vinalines Nha Trang
- 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn)
- 11 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 12 Đài Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 13 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO)
- 14 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP)
- 15 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (VITRANSCHART)
Cty Vận tải xăng dầu đường biển
- 16 Cty Vận tải Thủy Bắc
- 17 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I
- 18 Cty Vận tải biển Sài Gòn
- 19 Trường Cao đẳng nghề hàng hải TP.HCM
- 20 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 21 Cty Bảo đảm ATHH Tây Nam Bộ
- 22 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam
- 23 Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam (NASOS)
- 24 Cảng Sài Gòn
- 25 Cty TNHH MTV hoa tiêu KV V
- 26 Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ
- 27 Cảng vụ Hàng hải An Giang
- 28 Công ty Phương Nam - Bộ Quốc phòng
- 29 Sở GTVT và Sở NN&PTNT các tỉnh:
Trà Vinh
Cần Thơ
Hậu Giang
An Giang
- 30 Đài thông tin Duyên hải Cần Thơ
- 31 Bộ đội Biên phòng tỉnh Trà Vinh
- 32 Bộ đội Biên phòng tỉnh Cần Thơ



530028.8

1061924.8

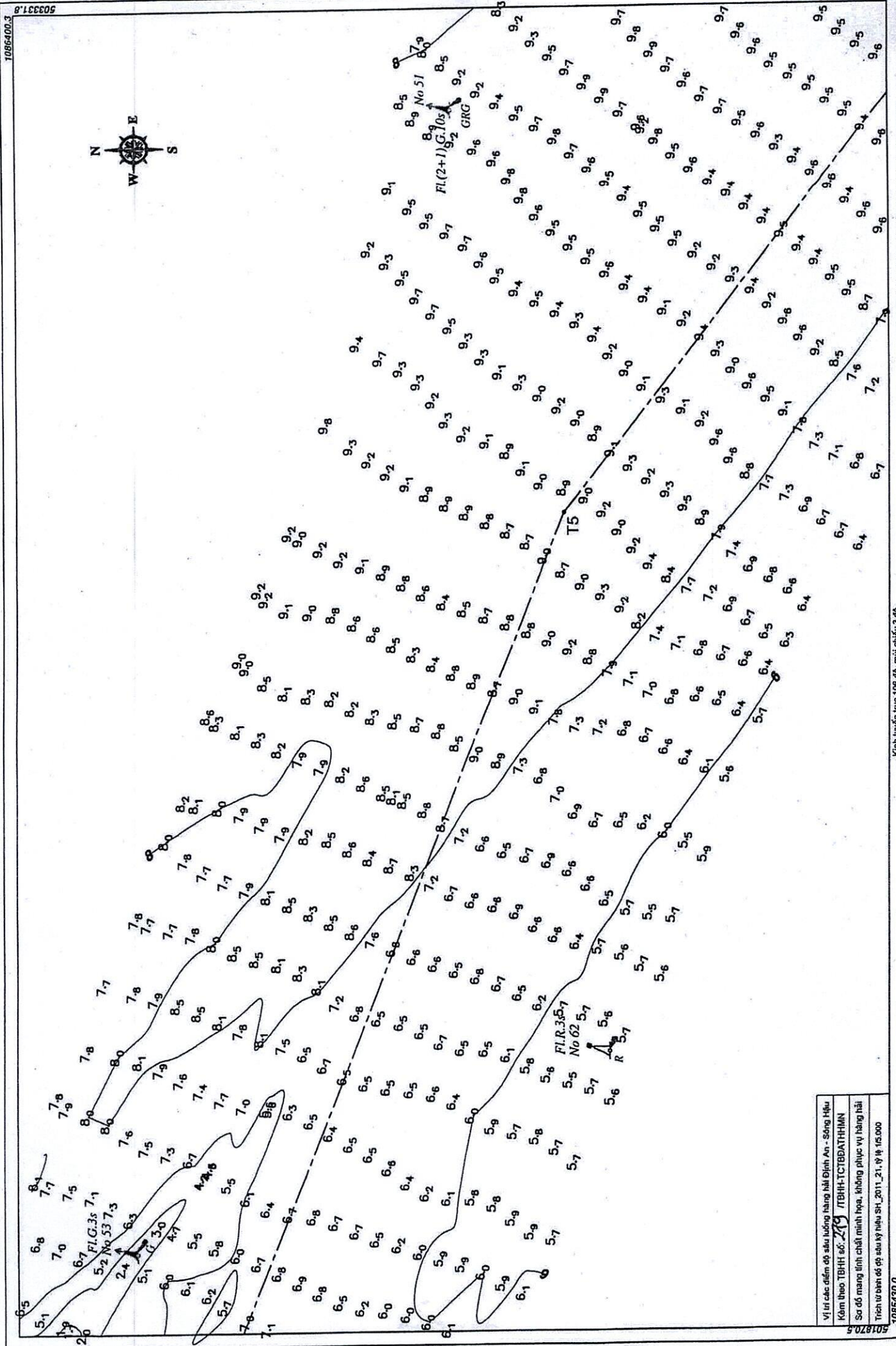


Vị trí các điểm đo sâu lượng hàng hải Định An - Sông Hậu
Kèm theo TBHH số: 219 /TBHH-TCTBĐA THHN
Số đo mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
Trích từ bản đồ số sâu kỹ Nậu SH_2011_10, tỷ lệ 1:5.000

1060954.5

Kính tuyến trục 100 độ, mũi chiều 3 độ

WON 5 Z 1011



1086400.3

503331.8

Vị trí các điểm đo sâu hướng hàng hải Định An - Sông Hậu
Kèm theo TBHH số: 219 /TBHH-TCTBDATHMIN
Số đo mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
Trích từ bản đồ đo sâu kỹ thuật SH_2011_21. tỷ lệ 1:50.000

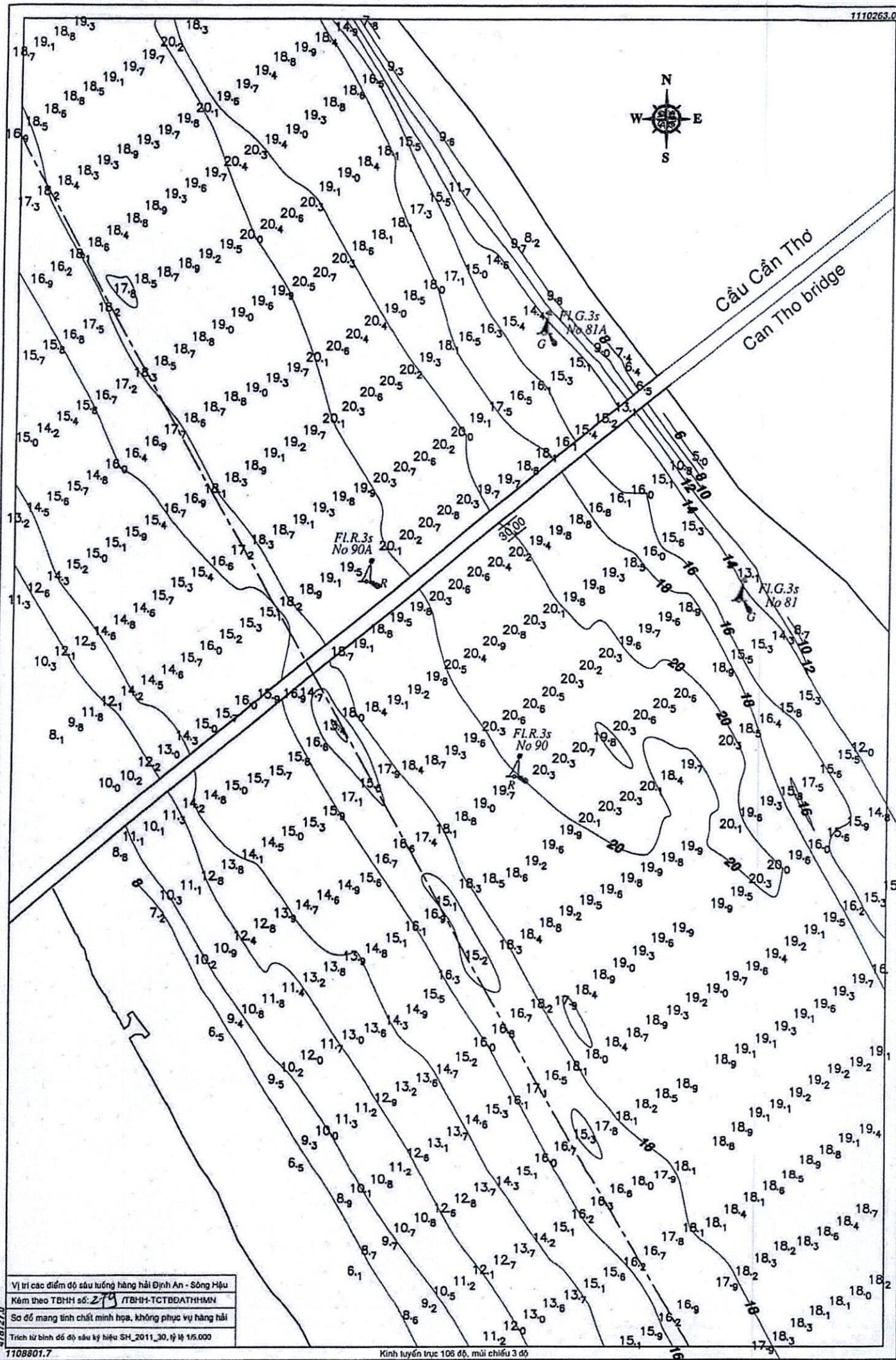
Kinh tuyến trục 108 độ, múi giờ 3 giờ

1086400.0

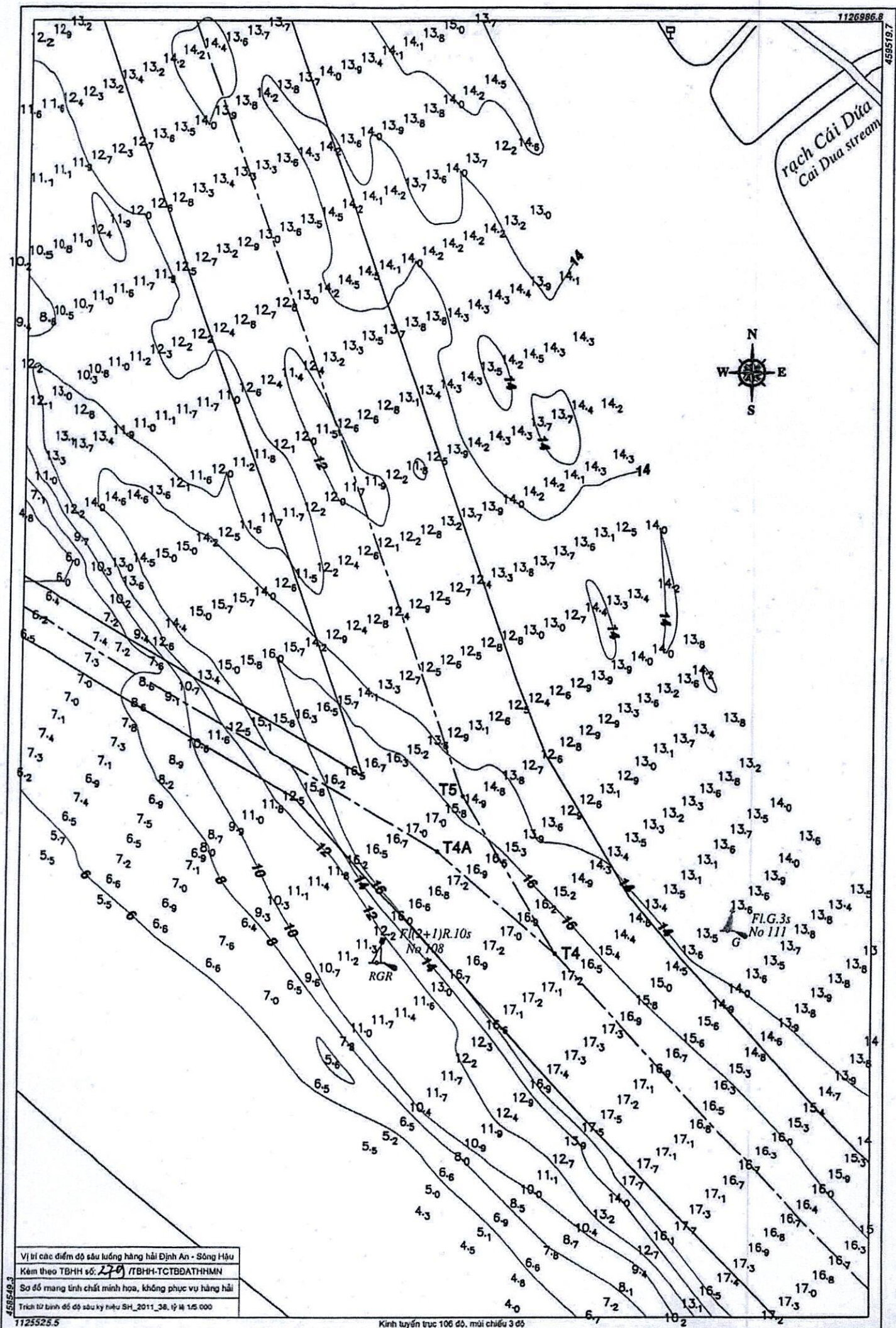
5028105

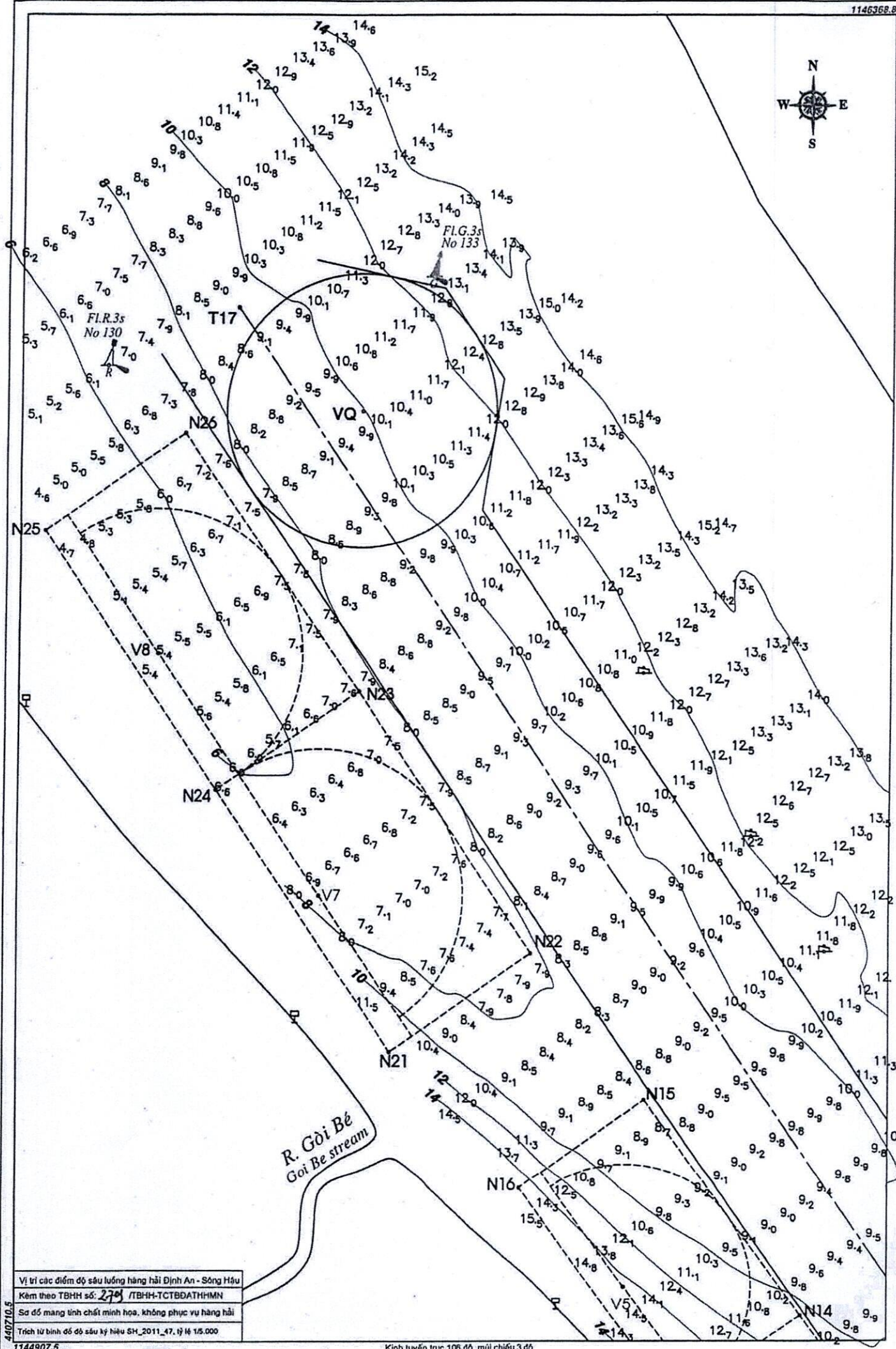


Cầu Cần Thơ
Can Tho bridge



Vị trí các điểm độ sâu tương đương hải Định An - Sông Hậu
Kèm theo TBH1 số: 279 /TBH1-TCTBDATHHVN
Số để mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
Trích từ bình đồ độ sâu kỹ thuật SH_2011_30, tỷ lệ 1:5.000





Vị trí các điểm độ sâu lượng hàng hải Định An - Sông Hậu
 Kèm theo TBHH số: 2703 /TBHH-TCTĐDATHHVN
 Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
 Trích từ bình đồ độ sâu ký hiệu SH_2011_47, tỷ lệ 1:5.000
 1144907.5